

Hirschmann volumetric flasks

A - Volumetric flasks class A, with polypropylene stopper, brown graduation



Cat. No.	Vol. (ml)	Type	Tolerance (+/-ml)	Height (+/- 5 mm)	Units/box	€/box
501031	5	NS 7/16	0.025	70	2	NC -
501032	5	NS 10/19*	0.04	70	2	NC -
501033	10	NS 7/16	0.025	90	2	NC -
501034	10	NS 10/19*	0.04	90	2	NC -
501035	20	NS 10/19	0.04	110	2	NC -
501036	20	NS 12/21	0.06	105	2	NC -
501037	25	NS 10/19	0.04	110	2	NC -
501038	25	NS 12/21*	0.06	110	2	NC -
501039	50	NS 12/21	0.06	140	2	NC -
501040	50	NS 14/23*	0.08	140	2	NC -
501041	100	NS 12/21	0.1	170	2	NC -
501042	100	NS 14/23	0.1	170	2	NC -
501043	200	NS 14/23	0.15	210	2	NC -
501044	250	NS 14/23	0.15	220	2	NC -
501045	500	NS 19/26	0.25	260	2	NC -
501046	1000	NS 29/32*	0.6	300	1	NC -
501047	1000	NS24/29	0.4	300	1	NC -
501048	2000	NS29/32	0.6	370	1	NC -
501049	5000	NS34/35	1.2	470	1	NC -
501050	10000	NS45/40	2.0	570	1	NC -

* Wide neck

E - Volumetric flasks class A, brown glass

- > Certificate of conformity (with dated batch number)
- > With polypropylene or glass stopper
- > Complies with DIN EN ISO 1042



Capacity (ml)	Type	Tolerance (+/-ml)	Height (+/- 5 mm)	Units/box	Flask with plastic stopper		Flask, glass stopper	
					Cat. No.	€ box	Cat. No.	€ box
5	NS 7/16	0.025	70	2	500988	NC -	501003	NC -
5	NS 10/19*	0.04	70	2	500989	NC -	501004	NC -
10	NS 7/16	0.025	90	2	500990	NC -	501005	NC -
10	NS 10/19*	0.04	90	2	500991	NC -	501006	NC -
20	NS 10/19	0.04	110	2	500992	NC -	501007	NC -
25	NS 10/19	0.04	110	2	500993	NC -	501008	NC -
50	NS 12/21	0.06	140	2	500994	NC -	501009	NC -
50	NS 14/23*	0.08	140	2	500995	NC -	501010	NC -
100	NS 12/21	0.1	170	2	500996	NC -	501011	NC -
100	NS 14/23	0.1	170	2	500997	NC -	501012	NC -
200	NS 14/23	0.15	210	2	500998	NC -	501013	NC -
250	NS 14/23	0.15	220	2	500999	NC -	501014	NC -
500	NS 19/26	0.25	260	2	501000	NC -	501015	NC -
1000	NS 24/29	0.4	300	1	501001	NC -	501016	NC -
2000	NS 29/32	0.6	370	1	501002	NC -	501017	NC -

* Wide neck

F - Volumetric flasks class A, USP brown glass

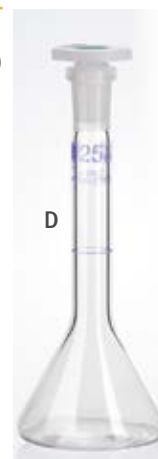
- > In brown borosilicate glass
- > With polypropylene cap

Cat. No.	Vol. (ml)	Tolerance (+/-ml)	Height (+/- 5 mm)	Units/box	€/box
501071	5	0.02	70	2	NC -
501072	10	0.02	90	2	NC -
501073	20	0.03	110	2	NC -
501074	25	0.03	110	2	NC -
501075	50	0.05	140	2	NC -
501076	100	0.08	170	2	NC -
501077	200	0.1	210	2	NC -
501078	250	0.12	220	2	NC -
501079	500	0.15	260	2	NC -
501080	1000	0.3	300	1	NC -
501081	2000	0.5	370	1	NC -



D - Volumetric flasks Class A, trapezoidal stopper

- > Certificate of conformity (with dated batch number)
- > With polypropylene or trapezoidal glass stopper
- > Complies with DIN EN ISO 1042



Vol. (ml)	Tolerance (+/-ml)	Tolerance (+/-ml)	Height (+/- 5 mm)	Polypropylene stopper		Glass stopper	
				Cat. No.	€ 2 units	Cat. No.	€ 2 units
1	NS 7/16	0.025	60	501051	NC -	501060	NC -
2	NS 7/16	0.025	70	501052	NC -	501061	NC -
5	NS 7/16	0.025	70	501053	NC -	501062	NC -
5	NS 10/19*	0.04	70	501054	NC -	501063	NC -
10	NS 7/16	0.025	90	501055	NC -	501064	NC -
10	NS 10/19*	0.04	90	501056	NC -	501065	NC -
20	NS 10/19	0.04	110	501057	NC -	501066	NC -
25	NS 10/19	0.04	110	501058	NC -	501067	NC -
50	NS 12/21	0.06	140	501059	NC -	501068	NC -

* Wide neck